

BÁO CÁO

**Về việc thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025
của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 79-NQ/TW
ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước
(Kỳ báo cáo: Tháng 8/2026)**

Thực hiện các Công văn của UBND tỉnh Quảng Ngãi: số 3152/UBND-KTTH ngày 15/4/2026 về việc tham mưu báo cáo định kỳ kết quả thực hiện 08 Nghị quyết của Bộ Chính trị, số 3396/UBND-KTTH ngày 20/4/2026 về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị trong năm 2026, số 5076/UBND-KTTH ngày 01/6/2026 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại các Nghị quyết số 68-NQ/TW, số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị và Công văn của Sở Tài chính số 1648/STC-ĐKKD ngày 12/03/2026 về việc đề nghị báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW; số 6786/STC-ĐKKD ngày 04/08/2026 về việc đề nghị báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW và Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị; UBND phường Cẩm Thành tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 68-NQ/TW NGÀY 04/5/2025
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN.**

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

- Trên cơ sở Kế hoạch số 24-KH/ĐU ngày 27/11/2025 của Đảng ủy phường Cẩm Thành về thực hiện Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 15/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; UBND phường Cẩm Thành đã tập trung tổ chức thực hiện lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và người dân về nội dung Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025, Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 15/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Ban hành Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 23/4/2026 triển khai thực hiện cụ thể, bám sát Kế hoạch số 29/KH- UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 24-KH/ĐU ngày 27/11/2025 của Đảng ủy phường Cẩm Thành, phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển của địa phương.

2. Kết quả triển khai một số nhiệm vụ theo Kế hoạch của tỉnh

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, giảm chi phí tuân thủ pháp luật và tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến không phụ thuộc vào địa giới hành chính, bảo đảm thực hiện theo lộ trình Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, triển khai Chiến dịch "Làm sạch mã số thuế - Tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh" theo Quyết định số 595/QĐ-CT, góp phần chuẩn hóa dữ liệu đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế trên địa bàn¹.

- Tổ chức triển khai Kế hoạch làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã năm 2026 trên địa bàn phường Cẩm Thành, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác và đồng bộ theo quy định².

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể; hướng dẫn các hợp tác xã và thành viên hợp tác xã tiếp cận, vay vốn ưu đãi để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả hoạt động³.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật, ưu điểm, cách làm hay, đột phá, sáng tạo

- UBND phường đã chủ động quán triệt, triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; xây dựng giải pháp cảnh báo vi phạm pháp luật và đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính. Các nhiệm vụ được triển khai cơ bản bảo đảm yêu cầu, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước, tạo thuận lợi cho người dân và hộ kinh doanh trong thực hiện thủ tục hành chính và phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Trung tâm phục vụ hành chính công và hệ thống dịch vụ công trực tuyến, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ. Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh: Tiếp nhận từ đầu năm đến thời điểm báo cáo: tiếp nhận 5.861 hồ sơ (*kỳ trước chuyển sang 124 hồ sơ, tiếp nhận trong kỳ: 5.737 hồ sơ*); kết quả đã giải quyết 5.624 hồ sơ (trong đó: hồ sơ đã giải quyết trước hạn và đúng hạn 5.595 hồ sơ chiếm tỷ lệ 99,5 %, trễ hạn 26 hồ sơ); hồ sơ đang giải quyết 173 hồ sơ, hồ sơ rút 60 hồ sơ. Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả đạt 93.45%; Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%; Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 94.75 %.

- Công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được thực hiện đúng

¹ Công văn số 2094/UBND-KT ngày 30/7/2026 của UBND phường Cẩm Thành về việc tuyên truyền Chiến dịch Làm sạch mã số Thuế - Tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh theo Quyết định số 595/QĐ-CT.

² Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 31/7/2026 của UBND phường Cẩm Thành về việc triển khai công tác làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã năm 2026 trên địa bàn phường Cẩm Thành.

³ Công văn số 2065/UBND-KT ngày 28/07/2026 của UBND phường Cẩm Thành về việc tuyên truyền, phổ biến thông tin cho hợp tác xã và thành viên HTX vay vốn ưu đãi để sản xuất kinh doanh.

quy định. Công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được thực hiện đúng quy định. Tiếp nhận đến thời điểm báo cáo: 1.797 hồ sơ về thủ tục đăng ký kinh doanh; đã trả kết quả 1.769 hồ sơ đúng hạn; đang xử lý 28 hồ sơ.

2. Tồn tại, hạn chế, vướng mắc, khó khăn

- Phần lớn các nhiệm vụ liên quan đến cắt giảm điều kiện kinh doanh, xây dựng công cụ cảnh báo sớm, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong lĩnh vực kinh doanh, xây dựng, đất đai thuộc thẩm quyền của các bộ, ngành trung ương và cơ quan cấp tỉnh. Vì vậy, cấp xã chủ yếu thực hiện vai trò phối hợp, tổ chức triển khai và tiếp nhận phản ánh, chưa có nhiều điều kiện để chủ động đề xuất hoặc thực hiện các giải pháp mang tính hệ thống.

- Hạ tầng công nghệ thông tin và chuyển đổi số còn hạn chế: Hệ thống trang thông tin điện tử, cơ sở dữ liệu và các nền tảng số phục vụ quản lý nhà nước tại UBND phường còn phụ thuộc vào hệ thống chung của cấp trên; việc xây dựng các chuyên mục riêng, công cụ cảnh báo sớm hoặc các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trên nền tảng số chưa được triển khai đầy đủ.

- Đội ngũ cán bộ công chức và năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của UBND phường còn kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, trong khi các nhiệm vụ về chuyển đổi số, quản trị dữ liệu và vận hành các nền tảng số ngày càng cao, dẫn đến việc triển khai một số nhiệm vụ chưa thực sự đồng bộ và hiệu quả như yêu cầu.

- Quy mô hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn còn nhỏ, chủ yếu là hộ gia đình, hộ kinh doanh nhỏ lẻ, số lượng doanh nghiệp không nhiều nên việc phát sinh các phản ánh, kiến nghị hoặc nhu cầu sử dụng các công cụ hỗ trợ, cảnh báo trực tuyến chưa cao.

- Mặc dù công tác tuyên truyền, hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến đã được quan tâm triển khai, song việc hướng dẫn người dân, hộ kinh doanh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, vẫn còn gặp khó khăn do thói quen thực hiện thủ tục trực tiếp và hạn chế về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin của một bộ phận người dân.

- Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước phục vụ cho việc cảnh báo sớm, hỗ trợ doanh nghiệp và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính vẫn còn hạn chế, dẫn đến hiệu quả triển khai một số nhiệm vụ chưa đạt như kỳ vọng.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế tư nhân; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân phát triển sản xuất kinh doanh.

2. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân và hộ kinh doanh sử dụng dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, gắn với điều kiện thực tế của địa

phương.

3. Tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư, hộ kinh doanh, hợp tác xã, ... trên địa bàn để nắm bắt, trao đổi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền (*nếu phát sinh kiến nghị*) hoặc tổng hợp, báo cáo kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

4. Triển khai hiệu quả ứng dụng chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính; duy trì thực hiện ký số, trả kết quả điện tử đối với thủ tục đăng ký hộ kinh doanh; nâng cao tỷ lệ hồ sơ thực hiện trực tuyến.

5. Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

6. Tăng cường phối hợp với cơ quan thuế và các đơn vị liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật về thuế và các quy định mới đến hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp trên địa bàn; kịp thời hướng dẫn, giải đáp vướng mắc trong quá trình thực hiện.

7. Khuyến khích các hộ kinh doanh chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, thương mại điện tử.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đối với cơ quan Trung ương và cấp tỉnh

1. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh, đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; đồng thời có hướng dẫn cụ thể để địa phương thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện các hệ thống dữ liệu, nền tảng số dùng chung, đặc biệt là các hệ thống cảnh báo sớm về nguy cơ vi phạm pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh để địa phương cấp xã có thể khai thác, sử dụng trong công tác quản lý và tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp.

3. Quan tâm đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị và phần mềm phục vụ chuyển đổi số cho cấp xã, bảo đảm việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến và quản lý hồ sơ điện tử được thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

4. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã nhằm nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính và chuyển đổi số tại cơ sở.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 79-NQ/TW NGÀY 06/01/2026 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ NHÀ NƯỚC.

I. Kết quả thực hiện

Thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 79- NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (*viết tắt là Nghị quyết số 29/NQ-CP*); Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 03/3/2026 của Ban Thường vụ

Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*viết tắt là Kế hoạch số 47-KH/TU*) và Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; UBND phường Cẩm Thành đã kịp thời ban hành Công văn số 918/UBND-KT ngày 15/4/2026 triển khai thực hiện Kế hoạch số 111/KH-UBND của UBND tỉnh; đồng thời ban hành Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 18/5/2026 nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn phường.

Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND phường đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý, đạt một số kết quả bước đầu như:

- Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước; phối hợp cơ quan thuế rà soát nguồn thu, đôn đốc thu nộp, chống thất thu và thu hồi nợ thuế theo quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý thu ngân sách trên địa bàn.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính
- Thực hiện quản lý tài sản công và ngân sách địa phương bảo đảm đúng quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực nhà nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Một số nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết mới đang trong giai đoạn triển khai thực hiện nên kết quả đạt được chưa nhiều, chưa có cơ sở để đánh giá đầy đủ hiệu quả thực hiện.
- Nguồn lực phục vụ triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế nhà nước (nhân lực, kinh phí) còn hạn chế, ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả thực hiện.
- Công tác theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện ở một số nội dung còn chậm, chưa kịp thời; việc cập nhật số liệu phục vụ công tác đánh giá còn gặp khó khăn, do một số nhiệm vụ được giao còn mang tính định hướng chung, chưa có tiêu chí cụ thể để thống kê, đánh giá.

3. Nhận xét, đánh giá

Nhìn chung, Đảng ủy và UBND phường đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW nghiêm túc, đồng bộ; ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai bảo đảm đúng tiến độ theo yêu cầu của cấp trên. Công tác quán triệt, tuyên truyền được thực hiện đầy đủ, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân về vai trò của kinh tế nhà nước trong phát triển kinh tế - xã hội.

UBND phường đã cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế địa phương; đồng thời tăng cường công tác quản lý thu ngân sách, chống thất thu và thu hồi nợ thuế thông qua việc thành lập Ban Chỉ đạo chuyên trách. Đây là những kết quả bước đầu quan trọng, tạo cơ sở để triển khai hiệu quả các mục tiêu của Nghị quyết trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước của UBND phường Cẩm Thành, kính đề nghị Sở Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh;
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng KT, HT và ĐT phường;
- VPUB: C, PCVP (KT), CV (KT);
- Lưu: VT, KTHTĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Ngô Khánh Phúc